



Hệ thống bảo vệ & bệnh vực quyền lợi của California

Phúc Lợi Công Cho Người Khuyết Tật

Tháng 8, 2016, Ấn Phẩm số 5014.05

Mục Lục

A.	Phúc Lợi An Sinh Xã Hội/SSI Cho Người Khuyết Tật:.....	3
1.	Hai Loại Phúc Lợi của Cơ Quan Quản Lý An Sinh Xã Hội.....	3
a.	Phúc Lợi SSI.....	3
b.	SSDI/Phúc Lợi Tiêu Đề II.....	3
2.	Quy Trình Nộp Đơn	4
3.	Đáp Ứng Tiêu Chuẩn Về Khuyết Tật	5
4.	Đáp Ứng Yêu Cầu Về Khả Năng Hội Đủ Điều Kiện Tài Chính.....	7
5.	Sống bằng thu nhập Khác và thu nhập "Bằng Hiện Vật".....	8
6.	Ảnh Hưởng của Tình Trạng Nhập Cư	8
7.	Thanh Toán Có Hiệu Lực Trở Về Trước.....	9
8.	Đánh Giá Liên Tục, Chấm Dứt và Ngừng Lại	9
9.	Người Đại Diện Nhận Tiền	10
10.	Phúc Lợi Cho Người Khuyết Tật và Công Việc.....	11
a.	SSI và Chi Phí Công Việc Liên Quan Đến Khiếm Khuyết	11
b.	SSI và Các Kế Hoạch PASS.....	13
c.	SSDI/Tiêu Đề II, Thời Gian Thử Việc, Thời Gian Hội Đủ Điều Kiện Được Gia Hạn và SGA.....	13
11.	Thanh Toán Thừa.....	14
a.	Kháng cáo việc có thanh toán thừa hay không	14
b.	Miễn Trừ Thanh Toán Thừa.....	14
c.	Tiêu Chuẩn Miễn Trừ.....	14

d. Người Đại Diện Nhận Tiền và Thanh Toán Thừa	16
12. Séc Bị Mất, Quy Trình Thanh Toán Nhanh và Thanh Toán Trước Khẩn Cấp.....	16
13. Kháng Cáo.....	17
a. Các Bước trong Quy Trình Kháng Cáo	17
b. Tiếp Tục Phúc Lợi trong khi Kháng Cáo	18
14. Khiếu nại về Các Vấn Đề Hành Chính với Văn Phòng An Sinh Xã Hội 18	
B. Medi-Cal.....	20
C. Medi-Cal cho Trẻ Em và Chương Trình EPSDT.....	23
D. Dịch Vụ Hỗ Trợ Tại Nhà/Dịch Vụ Chăm Sóc Cá Nhân	26
E. Hỗ Trợ Chung và Tem Phiếu Thực Phẩm	29
F. CalWORKs.....	29

A. Phúc Lợi An Sinh Xã Hội/SSI Cho Người Khuyết Tật:

1. Hai Loại Phúc Lợi của Cơ Quan Quản Lý An Sinh Xã Hội

Phần này bao gồm hai chương trình. Cả hai chương trình sử dụng cùng một định nghĩa về tình trạng khuyết tật (trừ khi có một định nghĩa đặc biệt dành cho trẻ về SSI):

a. Phúc Lợi SSI

Thu Nhập An Sinh Bổ Sung (SSI): Những phúc lợi này dành cho trẻ em và người lớn có thu nhập và nguồn lực hạn chế. Người từ 65 tuổi trở lên cũng hội đủ điều kiện (với những hạn chế nhất định dành cho người không có quốc tịch). Mức phúc lợi SSI 2016 tại California là \$889,40 cho người già hoặc người khuyết tật và \$1.496,20 cho một cặp vợ chồng. Nếu quý vị nhận được thu nhập khác (như SSDI/phúc lợi Tiêu Đề II) ít hơn tiêu chuẩn về SSI, quý vị cũng có thể nhận được séc SSI để bổ sung cho thu nhập khác của quý vị. Nếu quý vị nhận được dù là một đô la của SSI, quý vị sẽ tự động được hưởng Medi-Cal miễn phí.

b. SSDI/Phúc Lợi Tiêu Đề II

Có hai loại Phúc Lợi Bảo Hiểm Khuyết Tật An Sinh Xã Hội (SSDI). Loại đầu tiên dành cho người lao động khuyết tật được bảo hiểm theo An Sinh Xã Hội. Loại thứ hai dành cho con của người lao động khuyết tật được bảo hiểm theo An Sinh Xã Hội và đã về hưu, bị khuyết tật hay đã qua đời. Những phúc lợi này đôi khi được gọi là phúc lợi Tiêu Đề II. Tiêu Đề II là phần bao gồm phúc lợi cho người khuyết tật, về hưu và người phụ thuộc trong Đạo Luật An Sinh Xã Hội.

1) Dành cho người lao động khuyết tật

Phúc Lợi Bảo Hiểm Khuyết Tật An Sinh Xã Hội (SSDI): Đây là phúc lợi dành cho người lao động và đã nộp tiền vào An Sinh Xã Hội đủ lâu để hội đủ điều kiện nhận phúc lợi khi họ bị khuyết tật. Vợ hoặc chồng và con của người lao động bị khuyết tật có thể hội đủ điều kiện nhận những phúc lợi ngoài phúc lợi của người lao động. Sau 24 tháng có phúc lợi SSDI, người nhận phúc lợi bắt đầu nhận được Medicare.

2) Dành cho những người con trưởng thành bị khuyết tật của người lao động

Phúc Lợi An Sinh Xã Hội cho Người Con Trưởng Thành Bị Khuyết Tật (DAC hoặc CDB): Đây là chương trình Tiêu Đề II đặc biệt dành cho người được tối thiểu 18 tuổi đã bị khuyết tật nghiêm trọng trước tuổi 22 và chưa kết hôn khi nộp đơn. Những phúc lợi dành cho người phụ thuộc đặc biệt này rút ra từ hồ sơ thu nhập của cha mẹ đã về hưu, khuyết tật hoặc đã qua đời (hoặc người chăm sóc khác) đã nộp tiền vào An Sinh Xã Hội. Người Con Trưởng Thành Bị Khuyết Tật không hội đủ điều kiện nhận những phúc lợi này cho đến khi cha mẹ bắt đầu nhận phúc lợi Tiêu Đề II khi về hưu hoặc bị khuyết tật hoặc khi cha mẹ qua đời. Sau 24 tháng có phúc lợi, người nhận phúc lợi DAC/CDB hội đủ điều kiện tham gia Medicare.

2. Quy Trình Nộp Đơn

Bắt đầu quy trình nộp đơn bằng cách gọi số 800-772-1213. Ghi tên của người quý vị trao đổi và ngày trao đổi. Quý vị sẽ được gửi một gói đơn xin để điền vào và trả lại. Nếu gói này được gửi lại trong vòng 60 ngày kể từ ngày thực hiện cuộc gọi đầu tiên, cuộc gọi đó sẽ được coi là ngày nộp đơn. Nếu quý vị cần trợ giúp để hiểu hoặc điền vào các mẫu đơn và không thể tìm thấy người trợ giúp quý vị, hãy yêu cầu trợ giúp từ chính văn phòng An Sinh Xã Hội. Theo Mục 504 của Đạo Luật Phục Hồi, văn phòng An Sinh Xã Hội phải trợ giúp khi quý vị cần trợ giúp do bị khuyết tật.

Có những cơ quan địa phương có thể trợ giúp đơn xin An Sinh Xã Hội ban đầu, như các Trung Tâm Cư Trú Độc Lập. Nếu quý vị nhận được Hỗ Trợ Chung, quận cũng có thể trợ giúp quý vị về đơn xin SSI.

Nếu đơn xin ban đầu của quý vị bị từ chối, điều quan trọng là quý vị cần kháng cáo. (Xem kháng cáo ở phần sau). Quý vị sẽ có nhiều khả năng chiến thắng hơn nếu tìm một luật sư để xử lý đơn kháng cáo. Các luật sư riêng sẽ đại diện cho người nộp đơn tại giai đoạn điều trần với thẩm phán luật hành chính mà không cần thanh toán trước. Nếu quý vị chiến thắng, lệ phí thông thường dành cho luật sư là 25% tiền thanh toán phúc lợi có hiệu lực vào ngày nộp đơn ban đầu. Nếu quý vị thua, quý vị sẽ không mất phí. Để tìm luật sư địa phương sẽ trợ giúp cho quý vị, hãy liên hệ hiệp hội luật sư của quận hoặc Đại Diện Nguyên Đơn của Tổ Chức An Sinh Xã Hội Quốc Gia (NOSSCR) theo số 1-800-431-2804.

3. Đáp Ứng Tiêu Chuẩn Về Khuyết Tật

Văn Phòng An Sinh Xã Hội địa phương gửi các mẫu đơn đã hoàn thiện của người nộp đơn, bao gồm giấy biên nhận y tế và thông tin về vấn đề khuyết tật của người đó cho Sở Dịch Vụ Xã Hội California, Sở Xác Định Tình Trạng Khuyết Tật (DDS). DDS chịu trách nhiệm thu thập bằng chứng y tế trước khi đưa ra quyết định. Mỗi người nộp đơn sẽ được chỉ định một nhà phân tích để xem xét trường hợp. Thông thường, nhà phân tích sẽ gửi Bản Câu Hỏi Về Hoạt Động Hàng Ngày cho người nộp đơn và gửi cho người biết rõ người nộp đơn.

a. Cách thức một Người Bệnh Vực có thể trợ giúp

Trợ giúp từ người bệnh vực trong quy trình đánh giá tình trạng khuyết tật có thể tạo ra khác biệt thực sự. Người bệnh vực có thể hỗ trợ hoặc nhờ người nào đó hỗ trợ người nộp đơn hoàn thành bản câu hỏi để các câu trả lời phản ánh chính xác ảnh hưởng của vấn đề khuyết tật với cuộc sống hàng ngày. Người bệnh vực có thể trao đổi với nhà phân tích của DDS và giúp có được bằng chứng y tế bị thiếu. Trong hầu hết trường hợp, hành động từ chối sai lầm là do DDS không có tất cả bằng chứng y tế họ cần. Nếu người bệnh vực cho rằng có thể có yếu tố cơ bản không thể thấy rõ về tình trạng khuyết tật – có thể là trường hợp của một số người có tiền sử sử dụng ma túy hoặc rượu – người bệnh vực có thể đề xuất giấy giới thiệu xét nghiệm tâm lý học thần kinh đặc biệt. Đôi khi nhà phân tích sẽ cho người nộp đơn khám bệnh tâm thần có tư vấn, nhưng những buổi khám do DDS sắp xếp thường qua loa và không thể giải quyết vấn đề khuyết tật của người nộp đơn. Người bệnh vực có thể hỗ trợ người nộp đơn bằng cách sắp xếp một buổi khám thông qua các nhà cung cấp của quận.

b. Định Nghĩa về Tình Trạng Khuyết Tật cho Người Lớn

Một người lớn được coi là bị khuyết tật nếu không thể tham gia hoạt động sinh lợi tức đáng kể (SGA) do khiếm khuyết về thể chất hoặc tâm thần có thể xác định về mặt y tế dự kiến kéo dài 12 tháng hoặc lâu hơn hoặc dẫn đến tử vong. Ngoài ra, người đó phải không có khả năng làm công việc trước đây, nếu có, hoặc bất kỳ công việc nào khác hiện có với số lượng đáng kể tại khu vực người đó sinh sống. Kiểm tra không phải để xem người nộp đơn có được nhận công việc dành cho người mới vào nghề hay không, mà để xem, nếu được tuyển dụng, người nộp đơn có thể giữ lại công việc không. Xác định vấn đề khuyết tật sẽ gây trở ngại cho khả năng giữ lại công việc của người nộp đơn như nhân viên trông xe, người rửa bát

đĩa trong nhà hàng, nhân viên thu ngân tại cửa hàng đồ ăn nhanh, thợ lắp ráp.

Định nghĩa về tình trạng khuyết tật không bao gồm người bị khuyết tật do đang lạm dụng rượu hoặc chất gây nghiện khác. Tuy nhiên, những người này có thể được đài thọ nếu họ đáp ứng tiêu chuẩn về khuyết tật do những khiếm khuyết khác ngay cả khi những khiếm khuyết này do lạm dụng chất gây nghiện trong quá khứ.

Trước tiên, DDS sẽ xem xét khiếm khuyết hoặc tập hợp khiếm khuyết của người nộp đơn có đáp ứng được tiêu chí của một trong các Danh Sách Khiếm Khuyết Y Tế riêng biệt không. Có thể tìm thấy các danh sách này trong quy định về An Sinh Xã Hội (20 CFR Phần 400) sau 20 CFR Mục 404.1599. Đối với những người bị khuyết tật tâm thần hoặc phát triển, hãy bắt đầu xem Danh Sách tại 12.00, Rối Loạn Tâm Thần. Ngay cả khi một người không đáp ứng trực tiếp tiêu chí ở một trong các danh sách, người đó có thể hội đủ điều kiện nếu họ được phát hiện có tình trạng khuyết tật với mức độ nghiêm trọng có thể so sánh với khiếm khuyết được liệt kê. Ví dụ: điều này có thể là do người đó có nhiều tình trạng khuyết tật và đáp ứng một số tiêu chí ở hai hoặc nhiều danh sách. Hoặc tình trạng khuyết tật của người đó có thể có ảnh hưởng về hoạt động của khiếm khuyết được liệt kê. Xem tiêu chí ABD thuộc Danh Sách Rối Loạn Tâm Thần.

Nếu người nộp đơn không thể đáp ứng được danh sách, thì DDS sẽ xem liệu người nộp đơn có thể trở lại làm loại công việc trước đây, nếu có, hay không. Nếu quý vị không thể làm công việc trước đây, thì DDS sẽ xem có công việc khác phù hợp sẵn có mà quý vị có thể làm dựa vào độ tuổi, học vấn, kinh nghiệm làm việc và hạn chế về tình trạng khuyết tật của quý vị hay không. Đối với những người bị khuyết tật tâm thần hoặc những khiếm khuyết về tâm thần hoặc thần kinh khác, DDS thường xem xét "hạn chế không gắng sức". Các Quy Định An Sinh Xã Hội 85-15 và 85-16 thảo luận cách văn phòng An Sinh Xã Hội xem xét hạn chế về tình trạng khuyết tật liên quan đến khiếm khuyết về tâm thần hoặc thần kinh.

c. Định Nghĩa về Tình Trạng Khuyết Tật cho Trẻ Em

Vào năm 1996, Quốc Hội đã thu hẹp định nghĩa về tình trạng khuyết tật cho trẻ em. Ảnh hưởng chính trong định nghĩa được thu hẹp là dành cho trẻ bị khiếm khuyết về tâm thần. Trẻ em dưới 18 tuổi bị khuyết tật nếu trẻ có "khiếm khuyết về thể chất hoặc tâm thần có thể xác định về mặt y tế dẫn đến những hạn chế hoạt động rõ ràng và nghiêm trọng và được dự

kiến có thể dẫn đến tử vong hoặc khiếm khuyết kéo dài hoặc dự kiến có thể kéo dài trong giai đoạn liên tục không dưới 12 tháng”. Trên thực tế, điều này có nghĩa là trẻ phải chứng minh mình đáp ứng danh sách hoặc đáp ứng tương đương đối với danh sách về mặt y tế hoặc hoạt động.

4. Đáp Ứng Yêu Cầu Về Khả Năng Hội Đủ Điều Kiện Tài Chính

Số lượng nguồn lực và thu nhập không phải đến từ công việc không quan trọng đối với mục đích của các chương trình SSDI và DAC (Tiêu Đề II). Tuy nhiên, SSI là chương trình dựa trên nhu cầu và số lượng nguồn lực và vấn đề thu nhập.

Đối với SSI, một cá nhân có thể có tối đa \$2.000 nguồn lực có thể tính được. Một cặp vợ chồng có thể có tối đa \$3.000 nguồn lực có thể tính được. Tuy nhiên, một số nguồn lực được miễn: nhà ở, đồ nội thất trong gia đình, nhẫn cưới và nhẫn đính hôn, ô tô được dùng để đi lại, tín dụng hoặc tài khoản mai táng, nguồn lực được sử dụng để sống tự túc. Văn phòng An Sinh Xã Hội cũng không tính tài khoản hưu trí thuộc sở hữu của vợ hoặc chồng người khuyết tật hoặc cha mẹ của trẻ bị khuyết tật.

Thu nhập là tiền hoặc một thứ quý vị có thể đổi thành tiền mà quý vị nhận được trong một tháng. Những thứ còn lại tính từ khi bắt đầu tháng tiếp theo được tính là nguồn lực. Thu nhập nhận được ít hơn khoản khấu trừ cho phép có thể ảnh hưởng đến số lượng phúc lợi SSI nhận được:

Ví dụ: Dora nhận được \$460 một tháng trong SSDI/Phúc lợi Tiêu Đề II. Đó được coi là thu nhập không làm việc mà có được và bị giảm bởi việc khấu trừ \$20 của văn phòng An Sinh Xã Hội, áp dụng cho mọi thu nhập để thu nhập có thể tính được nhằm mục đích nhận SSI là \$440. Tiền thanh toán SSI của Dora sẽ là phần chênh lệch giữa số tiền SSI mà Dora sẽ nhận được nếu không có thu nhập (\$889,40 vào năm 2016 cho một người độc thân) và \$440, đối với khoản trợ cấp SSI là \$449,40.

Đối với SSI, văn phòng An Sinh Xã Hội xem xét hoặc “cân nhắc” thu nhập và nguồn lực của những người khác trong một số trường hợp: Thu nhập và nguồn lực của cha mẹ hoặc cha mẹ kế sống cùng với trẻ bị khuyết tật được xem xét; thu nhập của vợ hoặc chồng trong cùng một gia đình được xem xét; thu nhập của người bảo trợ cho một người nhập cư được xem xét trong một số trường hợp.

5. Sống bằng thu nhập Khác và thu nhập "Bằng Hiện Vật"

Có những quy tắc đặc biệt khi quý vị nhận được thu nhập bằng hiện vật. Thu nhập bằng hiện vật chỉ được tính nếu được dùng để có thức ăn hoặc nơi trú ẩn. Nếu một người nào đó cho người thụ hưởng SSI vé xe buýt hoặc thức ăn cho mèo hay trả tiền điều trị y tế hoặc các dịch vụ khác trực tiếp cho người khác, thì đó không phải là thu nhập được tính. Tuy nhiên, nếu người thụ hưởng SSI đang sống với người khác và không thanh toán phần đóng góp công bằng của mình đối với chi phí thức ăn và/hoặc nhà ở, thì tiền thanh toán SSI sẽ bị giảm, theo quy tắc "sống trong nhà của người khác" ở mức một phần ba phần trợ cấp SSI của liên bang (vào năm 2016, khoảng \$244,33) ngay cả khi tiền thanh toán nhiều hơn phần chênh lệch giữa số tiền được đóng góp và "phần đóng góp công bằng" của người thụ hưởng SSI.

Quy tắc này chỉ áp dụng khi người nhận SSI đang nhận được toàn bộ thức ăn và nơi trú ẩn từ gia đình đó. Nếu không áp dụng quy tắc này (khi nhận được thức ăn hoặc nơi trú ẩn), thì văn phòng An Sinh Xã Hội sẽ áp dụng quy tắc "giá trị giả định" coi thu nhập có thể tính được ít hơn (1) phần chênh lệch giữa giá trị của những gì nhận được và những gì quý vị đã thanh toán và (2) "giá trị giả định" là một phần ba phần trợ cấp SSI của liên bang cộng với \$20:

Ví dụ: Eduardo sống không mất tiền thuê nhà trong căn hộ ở trên gara, đằng sau nhà của chị gái. Eduardo đồng ý rằng giá trị thuê nhà là \$300 một tháng. Số tiền thanh toán SSI hàng tháng năm 2016 của Eduardo là \$889,40 bị giảm \$244,33 và \$20 vì thế tiền thanh toán SSI sau khi giảm là \$645,07.

6. Ảnh Hưởng của Tình Trạng Nhập Cư

Vì mục đích nhận được phúc lợi Khuyết Tật An Sinh Xã Hội Tiêu Đề II và phúc lợi DAC, người nhận phúc lợi chỉ cần hiện diện hợp pháp tại Hoa Kỳ. Trường hợp này bao gồm những người hiện diện theo thị thực hoặc những người được ở lại trước khi trục xuất.

Nhằm mục đích có được SSI, toàn bộ được phân chia giữa những người không có quốc tịch đã nhận được phúc lợi SSI trước ngày 22 tháng 8 năm 1996 (ngày Điều Luật Cải Tổ Phúc Lợi được ban hành) hoặc cư trú hợp pháp tại Hoa Kỳ vào ngày hôm đó và những người không có quốc tịch này bắt đầu cư trú hợp pháp tại Hoa Kỳ vào hoặc sau ngày hôm đó. Đối với

những người ở đây hoặc nhận được SSI trước ngày 22 tháng 8 năm 1996, các quy tắc SSI không thay đổi trừ khi những người không có quốc tịch không nhận được SSI trước ngày 22 tháng 8 năm 1996, sẽ không hội đủ điều kiện nhận SSI dựa trên cơ sở tuổi tác khi họ đạt đến tuổi 65. Người cao tuổi có thể thiết lập khả năng hội đủ điều kiện dựa vào tình trạng khuyết tật.

Các quy tắc này rất phức tạp đối với những người được thừa nhận hợp pháp sau ngày 22 tháng 8 năm 1996 và khả năng hội đủ điều kiện của họ cần được xem xét bởi một người am hiểu về quyền của người nhập cư.

7. Thanh Toán Có Hiệu Lực Trở Về Trước

Vì nguồn lực và thu nhập không xuất phát từ công việc không được xem xét vì mục đích của chương trình Tiêu Đề II (phúc lợi SSDI và DAC), việc nhận được thanh toán có hiệu lực từ trước không ảnh hưởng đến phúc lợi.

Theo SSI, một người lớn có chín tháng tiêu tiền trong séc bao gồm phúc lợi đã qua (cả SSDI/DAC và SSI) trước khi số tiền đó sẽ được tính là nguồn lực. Giữ lại biên lai để cho văn phòng An Sinh Xã Hội thấy quý vị đã giảm nguồn lực xuống mức cho phép là \$2000 đối với một cá nhân hoặc \$3000 đối với một cặp vợ chồng như thế nào.

8. Đánh Giá Liên Tục, Chấm Dứt và Ngừng Lại

Theo chương trình SSI, người nhận phúc lợi sẽ được đánh giá mỗi năm một lần để xem liệu họ có vẫn đáp ứng yêu cầu về thu nhập và nguồn lực của chương trình SSI hay không.

Theo phúc lợi SSI, SSDI và DAC, những người nhận phúc lợi hiện tại sẽ được đánh giá để xem họ có tiếp tục không đủ tư cách hay không. Quốc hội đã trao cho văn phòng An Sinh Xã Hội thêm tiền để mọi người sẽ được đánh giá ít nhất ba năm một lần. Những người đang được đánh giá không được coi là người nộp đơn mới. Đánh giá được cho là để xem xét có cải thiện mang đến khả năng làm việc không. Bước đầu tiên của đánh giá là một buổi hẹn tại văn phòng địa phương. Buổi hẹn này nhằm có được thông tin về điều trị và dịch vụ hỗ trợ và có được biên lai để liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe. Thông tin đó được gửi cho DDS, cơ quan tiểu bang cũng đưa ra quyết định về tình trạng khuyết tật cho người nộp đơn.

Người bệnh vục có vai trò quan trọng trong quy trình này. Đôi khi, mọi người trở nên sợ hãi và không trả lời buổi hẹn của văn phòng An Sinh Xã Hội hay liên hệ từ DDS. Trong những trường hợp này người nhận phúc lợi hiện tại sẽ bị chấm dứt phúc lợi không phải vì người đó không còn bị khuyết tật mà là vì họ “không hợp tác”. Người bệnh vục có thể cung cấp hỗ trợ quan trọng bằng cách xác định một người để hỗ trợ người nhận phúc lợi thông qua quy trình này và bằng cách tư vấn cho DDS nhu cầu thực hiện sắp xếp hợp lý đối với hạn chế về tình trạng khuyết tật của người đó.

Người bệnh vục có thể cung cấp trợ giúp trong việc đảm bảo rằng DDS có được bằng chứng y tế từ các nguồn điều trị để người nhận phúc lợi không bị đưa đến một trong các nhân viên kiểm tra tư vấn. Nếu người nhận phúc lợi đang được một phòng khám xem xét, chúng tôi khuyến nghị nhân viên phòng khám thân thiết với người đó phác thảo báo cáo bao gồm so sánh giữa tình trạng trước đây và hiện nay có chữ ký của nhóm điều trị. Văn phòng An Sinh Xã Hội chỉ chấp nhận báo cáo có chữ ký của bác sĩ hoặc bác sĩ tâm lý lâm sàng.

Nếu thân chủ nhận được thông báo cho biết phúc lợi của văn phòng An Sinh Xã Hội sẽ bị chấm dứt, hãy kháng cáo ngay lập tức. Trong nhiều trường hợp, phúc lợi sẽ tiếp tục nếu kháng cáo được yêu cầu trong vòng 10 ngày kể từ ngày có thông báo. Xem “Kháng Cáo” ở đoạn sau trong phần này.

9. Người Đại Diện Nhận Tiền

Nếu văn phòng An Sinh Xã Hội quyết định rằng người nhận phúc lợi cần trợ giúp trong quản lý tiền của mình, văn phòng An Sinh Xã Hội có thể chỉ định một người thân, cơ quan hoặc một người bạn làm người đại diện nhận tiền. Những người có tình trạng khuyết tật bao gồm các vấn đề với ma túy hoặc rượu phải có người nhận tiền. Văn phòng An Sinh Xã Hội sẽ chỉ phê duyệt người điều hành cơ sở cung cấp dịch vụ ăn ở & chăm sóc làm người đại diện nhận tiền trong những dịp hiếm hoi. Mặc dù tiền thanh toán được trả trực tiếp cho người đại diện nhận tiền, số tiền đó vẫn thuộc về người nhận phúc lợi. Trong một số trường hợp, văn phòng An Sinh Xã Hội cho phép người đại diện nhận tiền khấu trừ \$35 một tháng (\$68 một tháng đối với những người cần có người đại diện nhận tiền do lạm dụng ma túy hoặc rượu) làm lệ phí.

Người nhận phúc lợi có thể yêu cầu quyết định cho rằng người đại diện nhận tiền là cần thiết và yêu cầu việc chỉ định một người cụ thể làm người nhận tiền. Văn phòng An Sinh Xã Hội có nghĩa vụ điều tra các khiếu nại về lạm dụng tài chính của người nhận tiền. Cần gửi báo cáo bằng văn bản cho văn phòng An Sinh Xã Hội. Trong trường hợp có sự nghi ngờ thật sự, văn phòng An Sinh Xã Hội có nghĩa vụ điều tra và tạm ngừng thanh toán cho người đại diện nhận tiền.

10. Phúc Lợi Cho Người Khuyết Tật và Công Việc

Văn phòng An Sinh Xã Hội xử lý công việc theo cách khác nhau tùy thuộc vào quý vị có đang nhận được SSI hoặc phúc lợi cho người khuyết tật Tiêu Đề II hay không. Nếu quý vị đang nhận được cả hai, cả hai bộ quy tắc này sẽ áp dụng cho quý vị vào cùng một thời điểm.

a. SSI và Chi Phí Công Việc Liên Quan Đến Khiếm Khuyết

Quý vị có thể làm việc và nhận được SSI trừ khi thu nhập của quý vị trở nên quá cao khiến quý vị không còn hội đủ điều kiện về mặt tài chính. SSI có quy tắc tính thu nhập hào phóng, \$20.00 của bất kỳ thu nhập nào không làm việc mà có được, \$65.00 đầu tiên của thu nhập kiếm được và một nửa thu nhập kiếm được của quý vị được trừ đi khi tính toán số lượng SSI.

Quý vị cũng có thể giảm thu nhập có thể tính được và theo đó tăng số lượng SSI lên thông qua khấu trừ Chi Phí Công Việc Liên Quan Đến Khiếm Khuyết (IRWE). Đây là những chi phí người nhận phúc lợi tự thanh toán cho hỗ trợ và điều trị liên quan đến tình trạng khuyết tật và cho chi phí phụ mà một người có do làm việc và có tình trạng khuyết tật. Chi Phí Công Việc Của Người Mù (BWE) cũng cho phép những người mù khấu trừ chi phí liên quan đến công việc. BWE hào phóng hơn vì không phải liên quan đến tình trạng mù của người thụ hưởng và vì chi phí được khấu trừ sau trong quy trình. Ví dụ: thuế thu nhập liên bang, tiểu bang và địa phương và thuế An Sinh Xã Hội được coi là BWE.

So sánh Thanh Toán SSI Hàng Tháng với BWE so với IRWE:

Với \$40 BWE

\$361 Thu Nhập Kiếm Được

-20 Trừ Đi Thu Nhập Chung

\$341

-65 Trừ Đi Thu Nhập Kiếm Được

Trang 12 / 30

\$276

÷ 2

=138 ½ Thu Nhập Còn Lại

\$138

-40 Chi Phí Công Việc Của Người Mù

= \$ 98

\$98 Thu Nhập Có Thể Tính Được

\$889,40 Mức Phúc Lợi SSI 2016 cho người mù

-98 Thu Nhập Có Thể Tính Được

\$ 791,40 Tiền Thanh Toán SSI

Với \$40 BWE

\$361

-20 Trừ Đi Thu Nhập Chung

\$341

-65 Trừ Đi Thu Nhập Kiểm Được

\$276

-40 Chi Phí Công Việc Liên Quan Đến Khiếm Khuyết

\$236

÷2

= 118 ½ Thu Nhập Còn Lại

\$118 Thu Nhập Có Thể Tính Được

\$889,40 Mức Phúc Lợi SSI 2016 cho người khuyết tật

-118 Thu Nhập Có Thể Tính Được

\$771,40 Tiền Thanh Toán SSI

Mẹo Thực Tiễn: Nếu quý vị sống trong cơ sở cung cấp dịch vụ ăn ở và chăm sóc cung cấp dịch vụ chăm sóc và giám sát ngoài chỗ ăn ở, giá trị của những dịch vụ này có thể được khấu trừ từ bất kỳ thu nhập kiểm được nào, như Chi Phí Công Việc Liên Quan Đến Khiếm Khuyết.

b. SSI và Các Kế Hoạch PASS

Với “Kế Hoạch Để Có Thể Sống Tự Túc” hay PASS, thu nhập hoặc nguồn lực dư thừa có thể không bị đánh thuế và không được tính trong xác định khả năng hội đủ điều kiện đối với SSI. Thu nhập hoặc nguồn lực không bị đánh thuế có thể được dùng để thanh toán học phí, thiết bị cần thiết để làm việc, v.v. Những người quan tâm đến việc xem xét một PASS có hỗ trợ họ hay không và đặc biệt là những người hiện đang không hội đủ điều kiện nhận SSI nên được giới thiệu đến một người có chuyên môn trong việc viết và thực hiện Kế Hoạch Để Có Thể Sống Tự Túc. SSA có các nhân viên được đào tạo một cách chuyên môn gọi là Cán Bộ PASS phối hợp với chương trình PASS. Trang internet sau cung cấp bản đồ để quý vị có thể tìm thấy Cán Bộ PASS ở khu vực của quý vị:

www.socialsecurity.gov/passcadre. Những người thụ hưởng cũng có thể được giới thiệu đến người lập kế hoạch phúc lợi địa phương (xem thông tin WIPA bên dưới).

c. SSDI/Tiêu Đề II, Thời Gian Thử Việc, Thời Gian Hội Đủ Điều Kiện Được Gia Hạn và SGA

Đối với SSDI/phúc lợi Tiêu Đề II, việc làm có thể dẫn đến chấm dứt phúc lợi ngay cả đối với những người vẫn bị khuyết tật. Quý vị sẽ có một tháng trong "thời gian thử việc" (TWP) nếu (1) quý vị kiếm được nhiều hơn \$810 (vào năm 2016) hoặc (2) nếu làm việc tự do, quý vị làm việc hơn 40 giờ mỗi tháng. Số tiền kiếm được trong bất kỳ tháng thử việc nào không ảnh hưởng đến số tiền phúc lợi cho đến tháng thử việc thứ chín. Sau thời gian thử việc theo tháng, có thời gian hội đủ điều kiện được gia hạn (EPE) trong 36 tháng liên tiếp. Khi tổng thu nhập của người thụ hưởng lớn hơn \$1.130 (vào năm 2016) trong thời gian 36 tháng, văn phòng An Sinh Xã Hội sẽ cho là người nhận phúc lợi đang thực hiện “hoạt động sinh lợi tức đáng kể” hay SGA và phúc lợi cho tháng đó sẽ bị dừng. Trong thời gian 36 tháng này, người nhận được hưởng phúc lợi nếu hoạt động công việc của họ thấp hơn SGA. Tuy nhiên, nếu người nhận phúc lợi tiếp tục kiếm được trên mức SGA sau thời gian 36 tháng, phúc lợi An Sinh Xã Hội sẽ dừng lại.

Ngay cả khi tổng thu nhập lớn hơn \$1.130 một tháng, đôi khi những yếu tố khác như trợ giúp bổ túc trong thực hiện công việc hoặc tham gia chương trình việc làm được hỗ trợ (“trợ cấp”), chăm sóc y tế quý vị thanh toán cho mình hoặc phần tiền thanh toán quý vị trả cho cơ sở cung cấp Dịch Vụ Ăn Ở & Chăm Sóc được tính là chăm sóc và giám sát (IRWE), cho thấy công việc đó không phải là SGA. Các vấn đề về tình trạng khuyết tật và công

việc đặc biệt phức tạp đối với những người đang nhận được phúc lợi Khuyết Tật Tiêu Đề II. Nếu có thể, những người muốn thử làm việc nên tham khảo ý kiến của người bệnh vực trước tiên.

Các dự án WIPA (Lập Kế Hoạch và Hỗ Trợ Khích Lệ Việc Làm) là các tổ chức dựa vào cộng đồng nhận được trợ cấp từ SSA để cung cấp cho tất cả người thụ hưởng An Sinh Xã Hội và SSI bị khuyết tật (bao gồm thanh niên trong độ tuổi bước vào làm việc) quyền tiếp cận miễn phí việc lập kế hoạch và hỗ trợ khích lệ việc làm. Mỗi dự án WIPA có các cố vấn được gọi là Điều Phối Viên Khích Lệ Việc Làm Cộng Đồng (CWIC) có thể cung cấp việc lập kế hoạch và hỗ trợ khích lệ việc làm cho những người thụ hưởng bị khuyết tật. Nếu quý vị muốn tìm thấy tổ chức WIPA gần nhất, hãy gọi số 1-866-968-7842 hoặc 1-866-833-2967 (TTY/TDD) dành cho người khiếm thính.

11. Thanh Toán Thừa

a. Kháng cáo việc có thanh toán thừa hay không

Khi người nhận phúc lợi nhận được thông báo thanh toán thừa, câu hỏi đầu tiên mà người đó đặt ra sẽ là có thực sự có thanh toán thừa hay không. Nếu số tiền, thời gian hoặc bất kỳ thông tin thực nào trong thông báo thanh toán thừa không chính xác, hãy yêu cầu kháng cáo trong vòng 10 ngày. Trong một số trường hợp, phúc lợi sẽ vẫn duy trì trong thời gian kháng cáo. Xem “Kháng cáo”. Nếu người nhận phúc lợi không thể hiểu rõ thông báo, thì cần yêu cầu xem xét lại trong "cuộc họp không chính thức" để người nhận phúc lợi có thể tìm ra lý do thanh toán thừa.

b. Miễn Trừ Thanh Toán Thừa

Ngay cả khi người nhận phúc lợi đồng ý việc thanh toán thừa là chính xác nhưng không cho rằng mình có lỗi, thì người nhận phúc lợi nên yêu cầu SSA miễn trừ thanh toán thừa.

c. Tiêu Chuẩn Miễn Trừ

Để miễn trừ được chấp thuận, hai điều sau cần phải chính xác: (1) người nhận phúc lợi không có lỗi trong việc gây ra thanh toán thừa VÀ (2) việc thu lại thanh toán thừa sẽ phá hỏng mục đích của Đạo Luật An Sinh Xã Hội bằng việc cướp đi của người nhận phúc lợi thu nhập và nguồn lực cần thiết cho “chi phí sinh hoạt thông thường và cần thiết” hoặc việc thanh toán

thừa sẽ “đi ngược lại tính công bằng và lương tâm trong sạch”. 42. USC 404 (b); 20 CFR 404.509.

Trong xác định “lỗi”, SSA sẽ đánh giá xem người nhận phúc lợi có:

- Không cung cấp thông tin họ đã biết hoặc lẽ ra phải biết là tài liệu hay không; hoặc
- Đưa ra một tuyên bố sai mà họ đã biết hoặc lẽ ra phải biết là sai hay không; hoặc
- Không trả lại khoản thanh toán mà họ đã biết hoặc lẽ ra đã có thể biết là không chính xác hay không. 20 C.F.R. Mục 404.507

Nếu thanh toán thừa là do thu nhập hoặc hoàn cảnh sống thay đổi, văn phòng An Sinh Xã Hội sẽ chủ yếu xem người nhận phúc lợi có cho văn phòng An Sinh Xã Hội biết về thu nhập hoặc hoàn cảnh sống thay đổi hay không. Văn phòng An Sinh Xã Hội cần phải xem xét hạn chế về tình trạng khuyết tật khi xác định một người có lỗi hay không nhằm mục đích miễn trừ.

Xác định việc thu lại thanh toán thừa có “phả hồng mục đích của Đạo Luật An Sinh Xã Hội” không:

SSA sẽ xem xét thông tin tài chính mà người nhận phúc lợi cung cấp trong đơn xin miễn trừ để đưa ra quyết định này. Người nhận phúc lợi phải chứng minh rằng họ cần tất cả hoặc phần lớn thu nhập để đáp ứng chi phí sinh hoạt thông thường và cần thiết.

Ngay cả khi văn phòng An Sinh Xã Hội nhận thấy người nhận phúc lợi không có lỗi, yêu cầu miễn trừ sẽ bị từ chối nếu không có bằng chứng thuyết phục về tình trạng nghèo khó do trả lại tiền

Xác định việc thanh toán thừa có “đi ngược lại tính công bằng và lương tâm trong sạch” không:

Có một quyết định của tòa án nêu rõ trong xác định tính công bằng và lương tâm trong sạch, quyết định phải xem xét “tất cả dữ liệu và tình huống của vụ kiện và dựa vào khái niệm chung về sự công bằng”. *Quinlivan v. Sullivan*, 916 F.2d 524.

MẸO THỰC TIỄN: Khi có thanh toán thừa và người đó đang nhận được SSI hoặc cả SSI và phúc lợi khuyết tật Tiêu Đề II, số tiền thu lại được giới hạn là 10% trừ khi có gian lận. Mặc dù bảo vệ này không áp dụng cho những người chỉ nhận được phúc lợi khuyết tật Tiêu Đề II, nhưng với tư cách là một vấn đề thực tế, văn phòng An Sinh Xã Hội sẽ thường xuyên sắp xếp lịch thanh toán hàng tháng. Người nhận phúc lợi thường xuyên cần hỗ trợ trong việc điền vào mẫu đơn miễn trừ và/hoặc giải thích hạn chế về tình trạng khuyết tật gây trở ngại như thế nào đến khả năng hiểu hoặc khả năng hành động liên quan đến yêu cầu báo cáo của người nhận phúc lợi. Khi người nhận phúc lợi không báo cáo hoặc không giữ lại hồ sơ báo cáo, người bệnh vực có thể cung cấp hoặc tìm trợ giúp cho người nhận để hệ thống báo cáo và giữ lại hồ sơ bắt đầu có tác dụng. Mỗi người nhận SSI nên có sổ tay và dụng cụ đóng sách ba lỗ để nhận được tất cả thông tin và bản sao của mọi thông tin đã nhận được đưa vào sổ tay và để ghi lại mọi liên lạc và thông tin liên lạc.

d. Người Đại Diện Nhận Tiền và Thanh Toán Thừa

Khi có thanh toán thừa và người đại diện nhận tiền, trong hầu hết các trường hợp, người nhận phúc lợi sẽ được coi là không có lỗi trong thanh toán thừa. Người nhận phúc lợi có quyền yêu cầu miễn trừ, khác với bất kỳ quyền nào mà người đại diện nhận tiền có thể có.

12. Séc Bị Mất, Quy Trình Thanh Toán Nhanh và Thanh Toán Trước Khẩn Cấp

Người nộp đơn xin SSI hoặc Tiêu Đề II có vẻ hội đủ điều kiện nhận những phúc lợi này và đang có tình huống khẩn cấp về tài chính có thể nhận được thanh toán trước khẩn cấp của phúc lợi trong tối đa một tháng. SSA POMS SI 02004.005, DI 11055.245. Người nộp đơn phải hội đủ điều kiện một cách có cơ sở dựa trên độ tuổi hoặc tình trạng khuyết tật (văn phòng An Sinh Xã Hội có danh sách tình trạng khuyết tật hội đủ điều kiện một cách có cơ sở như AIDS, mù hoàn toàn, v.v); hoặc khả năng hội đủ điều kiện nhận SSI đã được chứng minh nhưng văn phòng An Sinh Xã Hội chưa hoàn thành giấy tờ để bắt đầu cung cấp phúc lợi. Tình trạng tài chính khẩn cấp phải đặt ra mối đe dọa trước mắt đến sức khỏe hoặc an toàn, chẳng hạn như thiếu thức ăn, quần áo, chỗ ở hoặc chăm sóc y tế. Văn phòng An Sinh Xã Hội có thể cấp séc ngay tại chỗ, mà không bị chậm trễ do máy tính hoặc thư bưu điện.

Đối với các thân chủ đã được phê duyệt phúc lợi SSI hoặc Tiêu Đề II và phải đối mặt với tình trạng tài chính khẩn cấp, văn phòng An Sinh Xã Hội có thể yêu cầu cấp séc nhanh và Bộ Ngân Khố sẽ gửi séc qua đường bưu điện cho thân chủ. Trong trường hợp khẩn cấp mà thân chủ không thể chờ để nhận séc qua đường bưu điện, văn phòng An Sinh Xã Hội có thể cấp Thanh Toán Ngay SSI lên đến \$999 ngay tại chỗ. POMS SI 02004.100 và POMS RS 02801.010.

Nếu séc An Sinh Xã Hội được gửi đến muộn hoặc bị mất, thân chủ có thể ngay lập tức báo cáo mất séc. Sau đó, văn phòng An Sinh Xã Hội có tối đa 10 ngày để cấp séc thay thế. POMS SI 02004.100B.4.

13. Kháng Cáo

a. Các Bước trong Quy Trình Kháng Cáo

Các bước trong quy trình kháng cáo An Sinh Xã Hội như sau: (1) tái xét hồ sơ, (2) kháng cáo lên tòa điều trần với thẩm phán luật hành chính (ALJ), (3) kháng cáo lên Hội Đồng Phúc Thẩm (4) kháng cáo lên tòa án liên bang.

Tái Xét Hồ Sơ

Khoảng thời gian để nộp đơn kháng cáo (yêu cầu tái xét hồ sơ hoặc yêu cầu điều trần) là 60 ngày kể từ ngày nhận được quyết định. Văn phòng An Sinh Xã Hội mặc định rằng thông báo nhận được vào ngày thứ năm sau ngày ra thông báo. Cách quý vị có thể trình bày trường hợp của mình phụ thuộc vào vấn đề liên quan và quý vị đang yêu cầu SSA tái xét quyết định về đơn xin hay quyết định về đình chỉ, giảm hoặc chấm dứt phúc lợi.

Đơn Xin Mới

Nếu quý vị đã nhận được phúc lợi SSI hoặc SSDI vì quý vị bị mù hoặc khuyết tật và quý vị yêu cầu tái xét quyết định ban đầu hoặc quyết định được sửa đổi rằng, căn cứ trên các yếu tố y tế, hiện giờ quý vị không còn bị mù hay khuyết tật, thì SSA sẽ cho quý vị cơ hội tham gia buổi điều trần về tình trạng khuyết tật. Buổi điều trần về tình trạng khuyết tật của quý vị sẽ được tiến hành bởi một cán bộ điều trần tình trạng khuyết tật không tham gia vào việc đưa ra quyết định mà quý vị đang kháng cáo. Buổi điều trần về tình trạng khuyết tật sẽ cho phép quý vị đưa ra bằng chứng và trình bày quan điểm của mình với cán bộ điều trần tình trạng khuyết tật

Đình Chỉ, Giảm, Chấm Dứt Phúc Lợi vì Lý Do Phi Y Tế

Người đang nhận phúc lợi SSI có thể yêu cầu tái xét bằng cách xem xét trường hợp (một người khác trong văn phòng sẽ xem xét giấy tờ trong hồ sơ và bất kỳ thông tin nào quý vị gửi), cuộc họp không chính thức (cho quý vị cơ hội đưa ra nhân chứng) hoặc cuộc họp chính thức (giống như cuộc họp không chính thức, nhưng một trá tầu tòa có thể được gửi để bắt buộc có sự hiện diện một người hoặc giấy tờ có thể cần thiết cho một quyết định hợp lý). Nếu quý vị đề trống phần loại tái xét quý vị muốn trong biểu mẫu, văn phòng An Sinh Xã Hội sẽ chỉ cho phép quý vị xem xét trường hợp.

Đối với các đối tượng hưởng phúc lợi SSDI, chỉ có thủ tục xem xét trường hợp là có sẵn cho các kháng cáo liên quan đến vấn đề phi y tế.

b. Tiếp Tục Phúc Lợi trong khi Kháng Cáo

Khi kháng cáo một thông báo nói rằng quý vị không còn bị khuyết tật, do đó, quyết định chấm dứt dựa trên cơ sở y tế, các phúc lợi đầy đủ sẽ được tiếp tục thông qua buổi điều trần ALJ nếu quý vị kháng cáo trong vòng 10 ngày kể từ ngày nhận được thông báo ban đầu hoặc thông báo tái xét và quý vị yêu cầu tiếp tục các phúc lợi đó. Yêu cầu điền vào Tuyên Bố Lựa Chọn Tiếp Tục Phúc Lợi. Nếu sau này quý vị thua nhưng quý vị đã kháng cáo có căn cứ thì số tiền thanh toán thừa, nếu có, có thể được miễn. Đối với các vấn đề khác, tiếp tục phúc lợi chỉ dành cho những người nhận phúc lợi SSI hoặc SSI và Tiêu Đề II và chỉ dành cho bước tái xét đầu tiên trong quy trình kháng cáo. Yêu cầu tái xét kèm theo yêu cầu tiếp tục phúc lợi cần được thực hiện trong vòng mười ngày kể từ ngày nhận được thông báo.

Những người chỉ nhận được phúc lợi An Sinh Xã Hội Tiêu Đề II không có quyền tiếp tục nhận phúc lợi khi họ yêu cầu tái xét liên quan đến một vấn đề phi y tế.

14. Khiếu nại về Các Vấn Đề Hành Chính với Văn Phòng An Sinh Xã Hội

Đôi khi có những vấn đề với cách văn phòng chi nhánh An Sinh Xã Hội của địa phương xử lý trường hợp của một thân chủ, ngoài những vấn đề có thể được xử lý trên đơn kháng cáo, chẳng hạn như thân chủ có khuyết tật hay không hoặc có thanh toán thừa hay không. Một số ví dụ là nếu thân chủ bị đối xử thô lỗ; thân chủ nộp đơn kháng cáo nhưng không hề nhận được câu trả lời hay buổi điều trần và phúc lợi vẫn bị cắt; nhân viên An Sinh Xã Hội từ chối chấp nhận đơn xin hoặc đơn yêu cầu kháng cáo; thân chủ bị từ

chối chỗ ở dành cho người khuyết tật; séc bị thất lạc hoặc mất và văn phòng An Sinh Xã Hội từ chối giúp đỡ; hoặc văn phòng An Sinh Xã Hội từ chối hồi đáp khi thân chủ báo cáo vấn đề với người đại diện nhận thanh toán.

Khi thân chủ gặp vấn đề với cách văn phòng An Sinh Xã Hội quản lý các phúc lợi, hãy viết một lá thư khiếu nại đến "Chánh Văn Phòng Chi Nhánh" của văn phòng An Sinh Xã Hội địa phương, giải thích vấn đề và yêu cầu điều tra. Quý vị cũng nên gửi bản sao thư khiếu nại đến Public Affairs Unit, Social Security Administration, San Francisco Regional Office, P.O. Box 4201, Richmond CA 94904. Điện thoại: (510) 970-0000; Fax: (510) 970-8216.

Văn phòng này cũng là trụ sở của "Phòng Tiếp Nhận Các Vấn Đề Quan Trọng của Hạ Viện", phụ trách xử lý các yêu cầu từ nhân viên Hạ Viện về khiếu nại của cử tri. Trong trường hợp khẩn cấp, chẳng hạn như một thân chủ đang bị cắt phúc lợi mà không có thông báo, họ sẽ hồi đáp yêu cầu của người bệnh vực (chứ không phải của thân chủ).

Liên hệ với Dân Biểu Hạ Viện

Nếu vấn đề của quý vị không được giải quyết thành công với SSA, quý vị có thể liên hệ với dân biểu hạ viện của mình. Dân biểu có thể giúp cử tri chuyển những vấn đề họ đang gặp phải đến các cơ quan liên bang. Hầu hết dân biểu sẽ yêu cầu quý vị điền vào "mẫu ủy quyền xử lý trường hợp" thường có trên trang mạng của dân biểu. Mẫu này có hai mục đích. Đầu tiên, đó là một văn bản đồng thuận cho phép SSA tiết lộ thông tin với dân biểu của quý vị. Thứ hai, mẫu này giải thích với dân biểu của quý vị sự hỗ trợ mà quý vị cần từ họ. Quý vị có thể tìm dân biểu địa phương của mình tại: <http://www.house.gov/zip/ZIP2Rep.html>

Khiếu Nại theo Mục 504

Các cơ quan liên bang, bao gồm văn phòng An Sinh Xã Hội phải tuân theo mục 504 của Đạo Luật Phục Hồi, 29 U.S.C. Mục 794. Mục 504 quy định rằng Cơ Quan Quản Lý An Sinh Xã Hội không được phân biệt đối xử đối với người dân vì tình trạng khuyết tật của họ. Mục 504 yêu cầu Cơ Quan Quản Lý An Sinh Xã Hội phải cung cấp chỗ ở phù hợp với nhu cầu của người khuyết tật nộp đơn xin phúc lợi và những người đang nhận phúc lợi. Nếu quý vị tin rằng mình đã bị SSA đối xử bất công vì tình trạng khuyết tật của mình, quý vị có quyền nộp đơn khiếu nại theo Mục 504 Luật Dân

Quyền. Đối xử bất công có thể bao gồm không đưa ra trợ giúp bổ túc mà quý vị cần vì tình trạng khuyết tật của quý vị.

Hãy gửi khiếu nại theo Mục 504 đến Social Security Administration, Civil Rights Complaint Adjudication Office, P.O. Box 17788, Baltimore, MD 21235-7788. Lưu lại một bản sao Khiếu Nại và ghi ngày quý vị gửi vào bản sao. Quý vị nên theo sát nếu quý vị không nhận được thư hồi âm từ văn phòng An Sinh Xã Hội trong vòng 4-6 tuần. Số điện thoại của văn phòng xử lý khiếu nại theo Mục 504 là (866) 574-0374. Giải thích rằng quý vị đã nộp đơn khiếu nại theo Mục 504 luật dân quyền để quý vị được chỉ dẫn đến đúng người.

B. Medi-Cal

1. Tình Trạng Hội Đủ Điều Kiện Tham Gia Medi-Cal Liên Kết với SSI.

Chương trình Medicaid, được biết đến ở California là Medi-Cal, chi trả phí tổn chăm sóc y tế cho những người thu nhập thấp. Những người đang hưởng phúc lợi SSI tự động đủ điều kiện nhận Medi-Cal mà không cần làm đơn xin Medi-Cal riêng.

Khi hoàn cảnh của một người thụ hưởng thay đổi theo cách ảnh hưởng đến tính đủ điều kiện nhận Medi-Cal, như mất phúc lợi SSI, thì Medi-Cal không tự động chấm dứt. Medi-Cal tiếp tục có hiệu lực trong khi quận tìm mọi cách có thể để người thụ hưởng tiếp tục nhận được Medi-Cal. Vì vậy, rất khó mất quyền lợi Medi-Cal. Quy trình này được thiết kế để ngăn chặn chấm dứt không cần thiết (và nộp lại đơn xin). Nếu quận của quý vị thực hiện đúng thì quy trình "liền mạch" này cho phép mọi người chuyển một cách tự do từ chương trình này sang chương trình khác mà không mắc vi phạm không cần thiết trong phạm vi bảo hiểm.

MẸO THỰC TIỄN: Nhận phúc lợi Medi-Cal dựa trên tình trạng khuyết tật dễ dàng và nhanh chóng hơn so với nhận phúc lợi SSI. Trước hết, hãy nộp đơn xin Medi-Cal và sau đó, khi đã có Medi-Cal, hãy nộp đơn xin SSI tại văn phòng An Sinh Xã Hội. Nếu quý vị bị từ chối SSI, Medi-Cal sẽ vẫn tiếp tục miễn là quý vị tiếp tục kháng cáo. Nếu SSI bị từ chối trước tiên, đơn xin Medi-Cal cũng sẽ bị ảnh hưởng bởi sự từ chối này, do đó sẽ bị từ chối.

2. Những Cách Khác để Nhận Medi-Cal

Những người không được nhận phúc lợi SSI vẫn có thể nhận phúc lợi Medi-Cal. Để chỉ nhận phúc lợi Medi-Cal, hãy nộp đơn xin tại văn phòng phúc lợi quận. Medi-Cal phải phê duyệt hoặc từ chối đơn xin trong vòng 45 ngày. Khi phải xác định tình trạng khuyết tật, quận có khoảng thời gian dài hơn là 90 ngày.

Ngay cả khi thu nhập của quý vị quá cao để được nhận SSI, quý vị vẫn có thể nhận Medi-Cal nếu:

- Quý vị đáp ứng giới hạn nguồn lực Medi-Cal (\$2000 cho một cá nhân, \$3000 cho một gia đình hai người, số tiền cao hơn cho quy mô gia đình lớn hơn);
- Quý vị trên 65 tuổi, bị mù hoặc khuyết tật đáp ứng các tiêu chuẩn của SSA; và
- Quý vị là cư dân California và là công dân Hoa Kỳ hoặc là người nhập cư “đủ điều kiện”, chẳng hạn như thường trú nhân hợp pháp.

Trước hết, quận sẽ thẩm định xem người nộp đơn có đáp ứng các tiêu chí cho bất kỳ chương trình Medi-Cal miễn phí hay không có mức đồng trả chi phí nào. Có một số chương trình Medi-Cal không yêu cầu người thụ hưởng phải trả một phần chi phí hoặc phí bảo hiểm hàng tháng. Quý vị có thể tìm thấy trang mạng hữu ích mô tả các chương trình Medi-Cal khác nhau trên trang mạng của Health Consumer Alliance:

<http://healthconsumer.org/Medi-CalOverview2008Ch7.pdf>

Nếu thu nhập của một người cao hơn tiêu chuẩn của Medi-Cal (\$600 cho một người, \$750 cho hai người, \$934 cho ba người hoặc một cặp vợ chồng, các mức cao hơn cho quy mô gia đình lớn hơn) và người này không đủ điều kiện nhận bất kỳ chương trình Medi-Cal nào khác thì người này có thể nhận được Medi-Cal với “khoản đồng trả chi phí” hàng tháng. Khoản đồng trả chi phí là số tiền chênh lệch giữa thu nhập có thể tính được của người này và Mức Độ Cần Duy Trì Medi-Cal áp dụng. Sau khi người nhận Medi-Cal nhận được hóa đơn y tế tương đương với khoản đồng trả chi phí hàng tháng của mình, Medi-Cal sẽ chi trả phần còn lại của hóa đơn y tế cho cả tháng. Người nhận Medi-Cal cũng có thể sử dụng các hóa đơn y tế cũ, chưa thanh toán để đáp ứng khoản đồng trả chi phí của mình cho các tháng trong tương lai.

3. Medicare và Medi-Cal

Những người nhận được phúc lợi Medicare vì họ nhận được phúc lợi Tiêu Đề II nhưng không phải SSI cũng có thể xin Medi-Cal. Medi-Cal bao trả một số dịch vụ mà Medicare không bao trả.

4. Các Dịch Vụ Được Medi-Cal Bao Trả

Medi-Cal chi trả nhiều dịch vụ cần thiết về mặt y tế. Dịch vụ sức khỏe tâm thần được bao trả thông qua chương trình chăm sóc có quản lý Sức Khỏe Tâm Thần Medi-Cal của quận. Các dịch vụ được bao trả khác bao gồm bác sĩ thăm khám, nằm viện, thuốc theo toa, chụp x quang và dịch vụ phòng thí nghiệm, thiết bị y tế lâu bền và chăm sóc sức khỏe tại nhà bao gồm chăm sóc điều dưỡng. Sau khi nhà cung cấp gửi Yêu Cầu Ủy Quyền Điều Trị để bao trả các dịch vụ cần thiết, Medi-Cal có 30 ngày để chấp nhận, từ chối hoặc gửi yêu cầu trở lại để biết thêm thông tin. Nếu Medi-Cal không hành động trong vòng 30 ngày, yêu cầu tự động được coi là được phê duyệt.

5. Kháng Cáo Medi-Cal

Nếu Medi-Cal từ chối một đơn xin xét tính hội đủ điều kiện hoặc yêu cầu dịch vụ thì quận, cơ quan Medi-Cal hoặc chương trình chăm sóc có Medi-Cal phải gửi văn bản thông báo về hành động cho người nhận, trong đó giải thích lý do từ chối. Thông báo cũng phải giải thích cách kháng cáo bằng cách yêu cầu điều trần công bằng của Medi-Cal. Ngay cả khi không có thông báo về hành động, ví dụ như khi có chậm trễ trong việc nhận các dịch vụ cần thiết, thân chủ có thể kháng cáo bằng cách gọi điện thoại hoặc gửi thư đến văn phòng điều trần công bằng của Medi-Cal.

MẸO THỰC TIỄN: Các kháng cáo Medi-Cal được điều trần bởi Thẩm Phán Luật Hành Chính từ Ban Điều Trần Bang thuộc Sở Dịch Vụ Xã Hội California, 744 P Street, Sacramento CA 95814.

Đường Dây Kháng Cáo Miễn Phí: (800) 743-8525

Fax: (916) 651-6258

Văn Phòng của Trưởng ALJ: (916) 657-3550

C. Medi-Cal cho Trẻ Em và Chương Trình EPSDT

1. Khả Năng Hội Đủ Điều Kiện Tham Gia Medi-Cal Rộng Hơn cho Trẻ Em

Trẻ em khuyết tật mà cha mẹ có thu nhập cao vẫn có thể hội đủ điều kiện nhận Medi-Cal với một khoản đồng trả chi phí. Ngay cả khi khoản đồng trả chi phí là vài ngàn đô la mỗi tháng, Medi-Cal có thể giúp bằng cách bao trả phần còn lại của viện phí, v.v. cho cả tháng.

Một số quy định đặc biệt về tính đủ điều kiện nhận Medi-Cal:

- (a) Khi tính toán khoản đồng trả chi phí, thu nhập của cha mẹ kể không được tính; chỉ thu nhập của con và thu nhập của cha mẹ mà đưa con đang sống cùng được tính.
- (b) Trẻ em được nhận nuôi thông qua tòa án Giám Hộ Trẻ Em tự động hội đủ điều kiện nhận Medi-Cal.
- (c) Trẻ em được nhận Trợ Cấp Cho Con Nuôi đủ điều kiện nhận Medi-Cal. Ngoài ra, trẻ em có thể hội đủ điều kiện nhận Medi-Cal mà không cần khoản đồng trả chi phí và bất kể tài sản và nguồn lực của cha mẹ, thông qua chương trình “Tỷ Lệ Nghèo”. Quy định này rất quan trọng bởi vì khoản tiết kiệm của gia đình đôi khi làm cho đứa con không hội đủ điều kiện nhận Medi-Cal.

2. Tiếp Tục Medi-Cal cho Trẻ Khuyết Tật.

Những trẻ em bị chấm dứt phúc lợi SSI theo tiêu chuẩn người khuyết tật nghiêm ngặt mới có quyền hưởng Medi-Cal nếu họ sẽ hội đủ điều kiện nhận SSI nhưng vì sự thay đổi trong định nghĩa; họ cũng có quyền tiếp tục nhận Medi-Cal trong khi kháng cáo. Điều này đúng ngay cả khi phúc lợi SSI không tiếp tục trong khi kháng cáo. Medi-Cal vẫn tiếp tục không chỉ đến buổi điều trần ALJ của văn phòng An Sinh Xã Hội mà còn tiếp tục trong khi yêu cầu Hội Đồng Phúc Thảm xem xét. Nếu trẻ em thua trong buổi điều trần ALJ, điều quan trọng là họ kháng cáo lên Hội Đồng Phúc Thảm nếu họ tin rằng họ vẫn là người khuyết tật và cần Medi-Cal.

3. Dịch Vụ Sức Khỏe Tâm Thần EPSDT

Trẻ em dưới 21 tuổi đủ điều kiện nhận Medi-Cal có quyền được hưởng dịch vụ bổ sung, bao gồm dịch vụ sức khỏe tâm thần chuyên sâu tại nhà và dựa vào cộng đồng, thông qua một chương trình đặc biệt được gọi là EPSDT, viết tắt của “Khám Sàng Lọc, Chẩn Đoán và Điều Trị Sớm và Định

Kỳ". 42 U.S.C. Mục 1396a (a)(10)(A); 42 U.S.C. Mục 1396d(a)(4)(B). Theo chương trình EPSDT, chính quyền bang phải cung cấp các dịch vụ chẩn đoán và điều trị "để điều chỉnh hoặc cải thiện những khiếm khuyết cũng như các bệnh và tình trạng về thể chất và tâm thần được phát hiện bởi dịch vụ khám sàng lọc, cho dù các dịch vụ đó có được bao trả theo chương trình của Bang hay không". 42 U.S.C. Mục 1396d(r)(5). Đây là một tiêu chuẩn sự cần thiết về mặt y tế dễ dàng hơn so với Medi-Cal thông thường: trẻ em có thể nhận được các dịch vụ để duy trì hoạt động, ngay cả khi tình trạng của họ không nhất thiết sẽ cải thiện.

Trẻ em có quyền nhận các dịch vụ EPSDT mà họ cần ngay cả khi các dịch vụ không sẵn có cho họ nếu họ là người lớn. Những dịch vụ này được gọi là dịch vụ EPSDT "bổ sung". Chương trình EPSDT có thể bao trả dịch vụ trị liệu cá nhân hoặc gia đình thường xuyên hơn tần suất mà Medi-Cal cho phép. EPSDT cũng có thể bao trả các dịch vụ quản lý hành vi mở rộng và can thiệp khủng hoảng tại các địa điểm ở nhà, nhà tập thể hoặc nội trú cho trẻ khuyết tật tâm thần. Các dịch vụ này có thể bao gồm một hoặc thậm chí hai phụ tá hành vi cho một trẻ em và các chương trình quản lý hành vi tại nhà, tư vấn gia đình, trị liệu tại nhà, hỗ trợ của nhân viên trị liệu và can thiệp hành vi hay huấn luyện kỹ năng sống. Chi phí của dịch vụ EPSDT tại nhà hoặc cộng đồng không được nhiều hơn chi phí tại các địa điểm thuộc tổ chức.

Nhà cung cấp nên yêu cầu ủy quyền để cung cấp các dịch vụ sức khỏe tâm thần bổ sung EPSDT từ Chương Trình Sức Khỏe Tâm Thần chăm sóc có quản lý của quận. Đối với các dịch vụ EPSDT bổ sung ngoài sức khỏe tâm thần khác, nên xin ủy quyền từ Sở Dịch Vụ Chăm Sóc Sức Khỏe của bang, hoặc nếu trẻ em được ghi danh vào chương trình chăm sóc có quản lý Medi-Cal cho các dịch vụ sức khỏe thể chất, từ chương trình chăm sóc có quản lý. Nếu yêu cầu ủy quyền bị từ chối, gia đình có thể kháng cáo thông qua quy trình kháng cáo Medi-Cal thông thường. (Xem Mục B.5 ở trên.)

4. Quản lý Trường Hợp EPSDT

Theo chương trình EPSDT, trẻ em có thể hội đủ điều kiện nhận quản lý trường hợp chuyên sâu tương tự như Quản Lý Trường Hợp Nhắm Mục Tiêu ở người lớn. Trẻ em và gia đình có thể yêu cầu quản lý trường hợp để hỗ trợ xác định nhà cung cấp, phát triển kế hoạch điều trị, v.v. cùng một yêu cầu dịch vụ sức khỏe tâm thần EPSDT bổ sung. Nhà cung cấp hoặc

gia đình cũng có thể yêu cầu dịch vụ sức khỏe tâm thần EPSDT trực tiếp từ quận.

5. Phụ Tá Can Thiệp Hành Vi EPSDT

Dịch Vụ Hành Vi Trị Liệu (TBS) là dịch vụ can thiệp hành vi một người cho một trẻ em có nhu cầu sức khỏe tâm thần chuyên sâu. TBS đã được cung cấp như một dịch vụ sức khỏe tâm thần chuyên khoa bổ sung theo chương trình EPSDT kể từ năm 1998 sau một vụ kiện liên bang, Emily Q. V. Belshe, Số 98-4181 WDK(AIJX), (U.S.D.C, C.D. Cal.). Vụ kiện được đưa ra để chống lại Sở Dịch Vụ Chăm Sóc Sức Khỏe Bang thay mặt cho tập thể trẻ em đang hoặc có nguy cơ sống ở địa điểm nội trú mức độ cao do hậu quả của hành vi liên quan đến nhu cầu sức khỏe tâm thần của họ.

TBS là một dịch vụ can thiệp điều trị ngoại trú cho người thụ hưởng EPSDT dưới 21 tuổi mắc chứng rối loạn cảm xúc nghiêm trọng, cần các dịch vụ can thiệp hành vi cá nhân ngắn hạn nhằm thực hiện được các hành vi được ghi trong kế hoạch điều trị. Một thành phần quan trọng của TBS là có một phụ tá hoặc huấn luyện viên TBS tại chỗ, bất kể đứa trẻ sống ở đâu, trong khoảng thời gian cụ thể để chuyển hướng trẻ hoặc cung cấp các biện pháp can thiệp khác như được quyết định cá nhân trong kế hoạch điều trị.

Trẻ em/thanh thiếu niên đáp ứng định nghĩa về tập thể cho tính đủ điều kiện nhận TBS được thành lập theo vụ kiện Emily Q nếu trẻ em/thanh thiếu niên sống trong một nhà tập thể mức độ cao (RCL 12-14) cung cấp dịch vụ điều trị sức khỏe tâm thần hoặc một cơ sở điều trị sức khỏe tâm thần khép kín, hoặc nếu sống trong một nhà tập thể cung cấp dịch vụ điều trị sức khỏe tâm thần chuyên sâu hoặc một cơ sở điều trị sức khỏe tâm thần khép kín được coi là một lựa chọn có thể cho trẻ em/thanh thiếu niên; hoặc nếu họ đã có ít nhất một lần điều trị ở bệnh viện tâm thần trong vòng 24 tháng qua. Trẻ em/thanh thiếu niên đó đủ điều kiện nhận TBS nếu nhà cung cấp sức khỏe tâm thần tìm thấy trong nhận định lâm sàng của trẻ em/thanh thiếu niên đó là rất có khả năng rằng, nếu không có hỗ trợ ngắn hạn bổ sung của TBS, trẻ em/thanh thiếu niên đó sẽ cần được sống trong một nhà tập thể cung cấp dịch vụ điều trị sức khỏe tâm thần chuyên sâu hoặc một cơ sở khép kín để điều trị các nhu cầu sức khỏe tâm thần, hoặc sẽ cần các dịch vụ điều trị nội trú cấp tính tại bệnh viện tâm thần, dịch vụ tại cơ sở sức khỏe tâm thần, hoặc các dịch vụ điều trị khủng hoảng nội trú; hoặc (2) trẻ em/thanh thiếu niên cần sự hỗ trợ bổ sung của TBS để cho phép họ

chuyển từ một trường hợp nội trú ở mức độ bất kỳ xuống mức độ thấp hơn.

Trẻ em/thanh thiếu niên phải nhận được ít nhất một dịch vụ sức khỏe tâm thần khác để đủ điều kiện nhận TBS, nhưng họ không phải nhận các dịch vụ “chăm sóc toàn diện” để nhận TBS. Tuy nhiên, các dịch vụ TBS thường có hiệu quả nhất khi được cung cấp như một phần của chương trình “chăm sóc toàn diện” phối hợp và chuyên sâu cho những trẻ sống ở nhà tập thể mức độ cao (RCL 12-14) hoặc ở một cơ sở hoặc bệnh viện bang điều trị tâm thần cấp tính.

Thông qua EPSDT, bang và quận phải bao trả TBS và các dịch vụ sức khỏe tâm thần khác cho trẻ em khi các dịch vụ đó cần thiết về mặt y tế, bao gồm cả quản lý trường hợp để giúp các gia đình tìm nhà cung cấp và gửi yêu cầu, và lập kế hoạch trường hợp chuyên sâu, phối hợp. Bang và quận phải cung cấp các dịch vụ EPSDT cho tất cả trẻ em đang có nhu cầu một cách nhanh chóng và không có danh sách chờ đợi.

D. Dịch Vụ Hỗ Trợ Tại Nhà/Dịch Vụ Chăm Sóc Cá Nhân

1. Bốn Chương Trình IHSS

Hiện nay có bốn chương trình IHSS: (1) Chương trình ở lại ban đầu (IHSS-R) (rất ít người vẫn theo chương trình này); (2) Chương Trình Dịch Vụ Chăm Sóc Cá Nhân Medi-Cal (PCSP); (3) Chương Trình IHSS Plus Option (IPO); và (4) Chương Trình Community First Choice Option (CFCO). Khi mọi người nói “IHSS”, họ thường đề cập đến cả bốn chương trình. Hầu hết các dịch vụ của mọi người đều được bao trả bởi Medi-Cal PCSP, trong đó, chính quyền liên bang chi trả khoảng một nửa chi phí dịch vụ theo quy định của chương trình Medicaid thông thường - cũng giống như chính quyền liên bang chi trả khoảng một nửa chi phí của các dịch vụ Medi-Cal khác. Nếu các dịch vụ đang được cung cấp bởi vợ/chồng hay cha mẹ của trẻ vị thành niên, hoặc nếu có số tiền ứng trước hoặc phụ cấp bữa ăn nhà hàng, và người nhận là người thụ hưởng Medi-Cal không hạn chế, thì các dịch vụ được bao trả theo chương trình IHSS Plus Option hoặc Community First Choice Option, tùy thuộc vào nhu cầu của họ, theo quy định Medicaid của liên bang. Những người không đủ điều kiện nhận Medi-Cal không hạn chế phải nhận được dịch vụ IHSS của họ theo Chương Trình IHSS-R.

2. Nhân Viên IHSS Có Thể Cung Cấp Những Dịch Vụ Nào?

Chương trình IHSS cho phép các dịch vụ cần thiết để hỗ trợ những người vẫn an toàn trong nhà riêng của họ. “Nhà riêng” bao gồm khách sạn cư trú nhưng không phải cơ sở cung cấp Dịch Vụ Ăn Ở & Chăm Sóc. IHSS cung cấp thanh toán cho một nhân viên chăm sóc tại nhà để đến để giúp đỡ việc nhà và chăm sóc cá nhân. Các dịch vụ được bao trả bao gồm dịch vụ sinh hoạt (dọn dẹp, đổ rác, v.v.), các dịch vụ liên quan (chuẩn bị bữa ăn, lập kế hoạch bữa ăn và dọn dẹp, giặt là bao gồm là ủi và cất quần áo, mua sắm và các việc vặt khác), dịch vụ chăm sóc cá nhân (giúp đỡ mặc quần áo, chải chuốt, tắm rửa, vệ sinh, vào giường và ra khỏi giường), hộ tống đến bác sĩ hoặc nhà cung cấp dịch vụ khác như chương trình điều trị ban ngày và các dịch vụ trợ giúp y tế (như tiêm insulin). Người nhận được cho phép một số giờ dịch vụ cần thiết mỗi tuần hoặc mỗi tháng để hoàn thành công việc mà họ cần để sống một cách an toàn ở nhà.

3. Ai Có Thể Là Nhân Viên IHSS Của Quý Vị?

Ở hầu hết các quận, dịch vụ được cung cấp thông qua nhà các Nhà Cung Cấp Cá Nhân có nghĩa là người nhận quyết định người được thuê. Nhân viên IHSS của quận có thể cung cấp số điện thoại của các cơ quan duy trì danh sách người lao động quan tâm hoặc người nhận có thể gọi đến trung tâm sống độc lập gần nhất. Ở một số quận, nhân viên được cung cấp thông qua các cơ quan.

4. Nộp Đơn Xin IHSS

Quy trình nộp đơn bắt đầu bằng việc gọi đến sở phúc lợi quận. Sở phúc lợi sẽ cử một người đến đánh giá người nộp đơn để xác định các dịch vụ và số giờ cần được cho phép. Quý vị có quyền được đánh giá trước khi quý vị chuyển đến ở nhà riêng sao cho các dịch vụ không bị gián đoạn. Quy định 30-755.12 của DSS. Điều đó có nghĩa là quý vị có thể được đánh giá tại một IMD, cơ sở điều dưỡng lành nghề hoặc cơ sở cung cấp Dịch Vụ Ăn Ở & Chăm Sóc và không phải chờ đợi cho đến khi quý vị thực sự sống ở nhà riêng khi quý vị nộp đơn xin.

Hầu hết kinh nghiệm của nhân viên IHSS quận là với người cao tuổi và người khuyết tật thể chất. Thông thường, nhân viên IHSS quận không quen với đơn xin của những người mắc bệnh tâm thần. Một người bệnh vực có thể giúp đảm bảo biện minh về mặt y tế hoặc điều trị cho IHSS để giúp nhân viên quận hiểu tại sao dịch vụ là cần thiết. Một số người có thể

lo ngại việc nhân viên quận phải đến thăm nhà. Người bệnh vực cũng có thể giúp bằng cách bố trí một người ở cùng người nộp đơn tại thời điểm thăm để giúp giải thích tại sao dịch vụ là cần thiết.

5. Nhắc Nhở

Trong việc xác định số giờ IHSS sẽ được cho phép, quận cộng thời gian cần thiết để làm mỗi công việc đòi hỏi sự giúp đỡ. Xin nhớ rằng chương trình IHSS bao gồm sự hỗ trợ cần thiết dưới hình thức gọi nhắc. Ví dụ, một người nộp đơn mắc bệnh tâm thần và do tác dụng phụ của thuốc, họ có thể cần một ai đó đến nhà vào buổi sáng để đánh thức họ dậy và nhắc nhở họ toàn bộ trình tự công việc liên quan đến tắm rửa, chải chuốt, và mặc quần áo. IHSS có thể bao gồm hỗ trợ đó.

6. Giám Sát Bảo Vệ

Ngoài việc bao gồm các công việc cụ thể, chương trình IHSS cũng bao gồm “giám sát bảo vệ” đối với những người cần giám sát 24 giờ để theo dõi hành vi liên quan đến suy giảm tâm thần, bao gồm cả bệnh tâm thần và can thiệp để ngăn ngừa chấn thương cho người nhận IHSS. Trong khi các dịch vụ khác được phê duyệt trên cơ sở công việc, giám sát bảo vệ được phê duyệt theo nấc thời gian để bao gồm thời gian giữa các công việc cụ thể.

Trong hầu hết các trường hợp, số giờ tối đa có thể được cho phép cho các công việc cụ thể kết hợp với giám sát bảo vệ là 195 giờ một tháng. Trong một số trường hợp, nếu thời gian chuẩn bị bữa ăn, chăm sóc cá nhân và các dịch vụ trợ giúp y tế bằng 20 giờ trở lên mỗi tuần thì thời gian tối đa có thể là 283 giờ một tháng. Các quận không thích phê duyệt giám sát bảo vệ, do đó, khi dịch vụ này cần thiết, hãy dành thêm thời gian để chứng minh tại sao giám sát bảo vệ là cần thiết - ví dụ: người bệnh đã tự làm mình bị thương như thế nào khi vắng mặt người giám sát hành vi, người bệnh có thể tự làm mình bị thương như thế nào nếu không có ai đó can thiệp.

7. Điều Kiện Tài Chính để nhận IHSS

Quý vị đáp ứng yêu cầu về điều kiện tài chính để nhận IHSS nếu quý vị đang nhận phúc lợi Medi-Cal.

8. Kháng Cáo IHSS

Người làm đơn hoặc người nhận có quyền kháng cáo như với người nhận Medi-Cal. Hãy xem trang 19, “Kháng Cáo Medi-Cal”. Nếu có thông báo giảm hoặc chấm dứt các phúc lợi thì sẽ có thời hạn kháng cáo để các phúc lợi tiếp tục cho đến khi có quyết định điều trần công bằng. Quý vị phải kháng cáo thông báo hành động IHSS trước ngày thay đổi được cho là có hiệu lực để nhận được Trợ Cấp Trong Lúc Chờ Đợi. [MPP Mục 22-072.5] Trợ Cấp Trong Lúc Chờ Đợi có nghĩa là các dịch vụ của quý vị sẽ tiếp tục ít nhất cho đến buổi điều trần.

E. Hỗ Trợ Chung và Tem Phiếu Thực Phẩm

Một số thân chủ bị khuyết tật không nhận được phúc lợi An Sinh Xã Hội, mặc dù họ có thu nhập thấp hoặc không có thu nhập, do (a) họ đang chờ cho đủ một năm trở lên để đơn xin của họ được phê duyệt, hoặc (b) SSA không coi họ là người khuyết tật. Những thân chủ này cần nộp đơn xin Hỗ Trợ Chung (cũng được gọi là cứu trợ chung) và Tem Phiếu Thực Phẩm, vì những phúc lợi này không yêu cầu phát hiện tình trạng khuyết tật. (Năm 2008, chính quyền liên bang đã thay đổi tên của chương trình tem thực phẩm thành Chương Trình Hỗ Trợ Dinh Dưỡng Bang hoặc SNAP. Hiện nay, bang California gọi chương trình này là “Cal-Fresh”.) Thân chủ có thể nộp đơn tại văn phòng phúc lợi quận của họ. Đơn xin Tem Phiếu Thực Phẩm có thể được tìm thấy trực tuyến trên trang mạng của California: www.dss.cahwnet.gov/foodstamps; đơn xin thường được xử lý trong vòng 45 ngày.

F. CalWORKs

Người lớn và trẻ em không nhận được phúc lợi An Sinh Xã Hội có thể hội đủ điều kiện nhận phúc lợi CalWORKs nếu có một đứa trẻ trong gia đình bị “mất hỗ trợ từ cha mẹ” do một phụ huynh vắng mặt, tàn tật hoặc thất nghiệp. Một lần nữa, mức độ phúc lợi thấp hơn so với SSI, với trợ cấp tối đa chỉ là \$936 cho một gia đình bốn người. Cha mẹ cũng phải đáp ứng các yêu cầu công việc nghiêm ngặt, mặc dù có những ngoại lệ đối với người khuyết tật và người chăm sóc trẻ em khuyết tật. Một phụ huynh có thể đáp ứng các yêu cầu công việc bằng cách trở thành một nhà cung cấp dịch vụ IHSS cho trẻ em khuyết tật. Các gia đình có thể kết hợp SSI và CalWORKs. Ví dụ, một bà mẹ nhận được phúc lợi SSI cho bản thân có thể nhận được phúc lợi CalWORKs để hỗ trợ nuôi con; thu nhập SSI của cô sẽ không được tính để tính toán trợ cấp CalWORKs. Tương tự như

vậy, bà mẹ đơn thân của một đứa trẻ hưởng phúc lợi SSI có thể nhận được phúc lợi CalWORKs cho bản thân như một người chăm sóc người nghèo bất kể thu nhập SSI.

[Chúng tôi muốn nghe ý kiến của quý vị! Vui lòng hoàn thành bản khảo sát sau đây về các ấn phẩm của chúng tôi và cho biết hiệu quả hoạt động của chúng tôi!](#)

<https://docs.google.com/forms/d/1d6ezTI2M5UMAWU66exLbc1SQ9wDPzvtuS3AGR4-cgwE/viewform?c=0&w=1>

Để được hỗ trợ pháp lý, hãy gọi số 800-776-5746 hoặc hoàn thành [mẫu yêu cầu trợ giúp](#). Đối với tất cả các mục đích khác, hãy gọi số 916-504-5800 (Bắc CA); 213-213-8000 (Nam CA).

Disability Rights California được tài trợ bởi nhiều nguồn khác nhau, để biết danh sách đầy đủ các nhà tài trợ, hãy truy cập

<http://www.disabilityrightsca.org/Documents/ListofGrantsAndContracts.html>.